TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 10 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 268/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa :

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn L,** sinh năm 1964.

Địa chỉ: Khu 2, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà **Đặng Thị T,** sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu 2, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn L và bà Đặng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn L và bà Đặng Thị T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông L và bà T đều xác nhận ông bà có 02 con chung là **Trần Tuấn A**, sinh ngày 23/3/1991 và **Trần Thu H**, sinh ngày 28/9/1995 hiện đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết về nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp, **đất nông nghiệp:** Ông L và bà T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Văn L nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận ông L đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001879 ngày 03/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã Y;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh